

Bản án số: **273/2023/HS-PT**
Ngày: 11-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Hương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Sơn
Bà Đinh Thị Kiều Lương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 164/2023/TLPT-HS ngày 22 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Xuân K và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2023/HS-ST ngày 10/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Xuân K (Tên gọi khác: R), sinh năm 1988 tại: Đồng Nai; Nơi thường trú: khu phố X, phường Y, thành phố O, tỉnh Đồng Nai; Nơi ở hiện nay: ấp X, xã E, thành phố O, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn N, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1965; Bị cáo có vợ là Đoàn Thị Ngọc T, sinh năm 2000; có 02 con là Nguyễn Mai Khánh A và Nguyễn Mai Khánh V, cùng sinh ngày 21/8/2021; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 09/02/2019, Công an thị xã Long Khánh (nay là thành phố Long Khánh) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10/QĐ-XPVPHC do

Nguyễn Xuân K có hành vi đánh bạc trái phép số tiền 1.000.000 đồng, đã chấp hành xong ngày 11/3/2019.

+ Ngày 14/07/2021, Công an xã Hàng Gòn, thành phố Long Khánh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14/QĐ-XPVPHC do Nguyễn Xuân K có hành vi đánh bạc trái phép số tiền 2.000.000 đồng, đã chấp hành xong ngày 03/8/2021.

Bị cáo bị áp biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/10/2022 cho đến nay. (Có mặt)

2. Phan Thị Kim V1, sinh năm 1977 tại: Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: khu phố X1, phường Y1, thành phố O, tỉnh Đồng Nai. Chỗ ở: ấp X, xã E, thành phố O, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Tấn P, sinh năm 1948 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim T1, sinh năm 1955; Bị cáo có chồng là Phạm Thanh L1, sinh năm 1972; có 02 con là Hoàng Như Q, sinh năm 1997 và Hoàng Như H, sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 09/8/2016, Công an thị xã Long Khánh (nay là thành phố Long Khánh) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 61/QĐ-XPVPHC do Phan Thị Kim V1 có hành vi đánh bạc trái phép số tiền 1.000.000 đồng, đã chấp hành xong ngày 11/8/2016.

+ Ngày 14/07/2021, Công an xã Hàng Gòn, thành phố Long Khánh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15/QĐ-XPVPHC do Phan Thị Kim V1 có hành vi đánh bạc trái phép số tiền 2.000.000 đồng, đã chấp hành xong ngày 03/8/2021.

Bị cáo bị áp biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/10/2022 cho đến nay. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phan Thị Kim V1 có mối quan hệ quen biết Nguyễn Xuân K. Quá trình quen biết K đề cập với V1 về việc đánh bạc với nhau bằng hình thức ghi số đề qua tin nhắn Zalo điện thoại nên V1 đồng ý. K với V1 thỏa thuận, cứ mỗi ngày K sẽ gửi cho V1 10 con số khác nhau qua Zalo điện thoại, sau khi có kết

quả xổ số của đài tương ứng với từng ngày, đối chiếu nếu có số trúng thì V1 sẽ chung tiền cho K và ngược lại nếu có con số không trúng thì K sẽ chung tiền cho V1

V1 sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone Xs max, màu Gold, số thuê bao 0918.453.XXX với Zalo tên “Kim I” kết bạn, nhắn tin nhận ghi số đề từ K có qua điện thoại hiệu Iphone 11 Promax, màu Gold, số thuê bao 0983.275.XXX lưu Zalo tên “R”.

Hình thức ghi đề như sau: Số đề đài miền Nam, có 18 lô từ giải đặc biệt đến giải 8 với các cách đặt cược như sau:

- + Đánh đầu, đuôi: tức 2 số của giải 8 và 2 số cuối của giải đặc biệt, các số cược từ số 00 - 99, với tỷ lệ trúng một số là 1 ăn 70 (tức người chơi đặt 1000 đồng sẽ thắng được 70.000 đồng).

- + Đánh bao lô: tức 2 số cuối của 18 lô từ giải đặc biệt đến giải 8, các số cược từ số 00 - 99, với tỷ lệ trúng một cặp số là 1 ăn 70 (tức người chơi đặt 1000 đồng sẽ thắng được 70.000 đồng).

- + Đánh ba số (xiu chủ): tức 3 số cuối của 17 lô từ giải đặc biệt đến giải 7, các số cược từ số 000 đến 999, với tỷ lệ trúng 1 ăn 600 (tức người chơi đặt 1000 đồng sẽ thắng được 600.000 đồng).

- + Đánh bốn số: tức 4 số cuối của 1 lô từ giải đặc biệt đến giải 6, các số cược từ số 0000 đến 9999, với tỷ lệ trúng 1 ăn 5000 (tức người chơi đặt 1000 đồng sẽ thắng được 5.000.000 đồng).

- + Đánh số đá: tức 2 cặp số từ giải 8 đến 2 số cuối của giải đặc biệt, các số cược từ số 00 - 99, nếu kết quả về đủ 02 cặp số (ví dụ 32-23 có trong 18 giải) với tỷ lệ trúng một cặp số đá là 1 ăn 600 (tức người chơi đặt 1000 đồng sẽ thắng được 600.000 đồng).

- Cách tính tiền xác người chơi phải trả là căn cứ vào tổng số tiền ghi, người chơi sẽ phải trả 70% số tiền trên tổng tiền ghi.

Ngày 11/10/2022 K đến quán nước của V1 tại địa chỉ ấp X, xã E, thành phố O uống nước và nhắn tin ghi số đề qua cho V1 thì bị bắt quả tang, thu giữ 01 điện thoại Iphone 11 Promax màu Gold (số thuê bao 0983.275.XXX) của K; thu giữ 01 điện thoại Iphone Xs max màu Gold (số thuê bao 0918.453.XXX) trong phòng khách nhà của Phan Thị Kim V1. Thời điểm bắt quả tang V1 không có mặt tại nhà, đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì được mời làm việc. Qua làm việc Phan Thị Kim V1 và Nguyễn Xuân K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra xác định:

Tổng số tiền mà K và V1 sử dụng để đánh bạc là 37.650.000 đồng.

Số tiền V1 thực nhận từ K là: 14.490.000 đồng. Cụ thể: Ngày 7/10/2022 là 3.150.000 đồng, ngày 08/10/2022 là 3.780.000 đồng, ngày 09/10/2022 là 3.780.000 đồng. Ngày 10/10/2022 là 3.780.000 đồng.

Số tiền mà K đã nhận từ V1 là 11.550.000 đồng. Cụ thể: Ngày 07/10/2022 là 1.750.000 đồng, ngày 08/10/2022 là 7.700.000 đồng, ngày 9/10/2022 là 2.100.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: Đã được cấp sơ thẩm xử lý đúng quy định pháp luật.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2023/HS-ST ngày 10/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai đã:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Tuyên bố các bị cáo Phan Thị Kim V1 và Nguyễn Xuân K phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân K **06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Xử phạt: Bị cáo Phan Thị Kim V1 **06 (Sáu) tháng tù**. Thời hạn tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo Nguyễn Xuân K, Phan Thị Kim V1 để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phạt tiền là hình phạt bổ sung mỗi bị cáo trong vụ án 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 15/3/2023, các bị cáo Nguyễn Xuân K, Phan Thị Kim V1 cùng kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đề nghị được áp dụng hình phạt tiền hoặc phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa, các bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét kháng cáo của các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa nêu quan điểm vụ án:

Có đủ căn cứ kết luận cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ đúng quy định pháp luật. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, gây ảnh

hưởng xấu đến tình hình, trật tự trị an xã hội tại địa phương. Cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt mỗi bị cáo 06 (sáu) tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo K kháng cáo cung cấp Đơn xác nhận của chính quyền địa phương thể hiện bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình. Bị cáo V1 kháng cáo và cung cấp hồ sơ bệnh án thể hiện đang bị bệnh ung thư phải điều trị theo chỉ định của bác sỹ, hiện sức khỏe yếu nên thường xuyên phải đi khám và lấy thuốc uống cần có thời gian ở nhà để điều trị bệnh. Xét thấy các bị cáo cung cấp được tình tiết mới, phạm tội ít nghiêm trọng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho các bị cáo hưởng án treo là cũng đủ nghiêm, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người đã ăn năn hối cải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu, cụ thể:

Từ ngày 07/10/2022 đến ngày 11/10/2022, tại ấp X, xã E thành phố O các bị cáo Nguyễn Xuân K và Phan Thị Kim V1 đã rủ nhau đánh bạc bằng hình thức ghi số đề qua mạng xã hội Zalo, trong đó V1 là người nhận ghi đề, K là người đánh đề, cụ thể:

Ngày 07/10/2022, các bị cáo đánh bạc với nhau số tiền 6.250.000đ. Ngày 08/10/2022, các bị cáo đánh bạc với nhau số tiền là 13.100.000 đồng. Ngày 09/10/2022, các bị cáo đánh bạc với nhau số tiền là 7.500.000 đồng. Ngày 10/10/2022, các bị cáo đánh bạc với nhau số tiền là 5.400.000 đồng và ngày 11/10/2022, các bị cáo đánh bạc với nhau số tiền là 5.400.000 đồng khi chưa có kết quả xổ số thì bị phát hiện bắt quả tang. Tổng số tiền mà K và V1 sử dụng để đánh bạc với nhau là 37.650.000 đồng (Ba mươi bảy triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Với hành vi phạm tội nêu trên, các bị cáo Nguyễn Xuân K và Phan Thị Kim V1 đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1

Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình, trật tự trị an xã hội tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác nên cần có mức hình phạt phù hợp đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để xử phạt mỗi bị cáo **06 (Sáu) tháng tù** về tội “Đánh bạc” là có cơ sở.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Đồng thời, tại cấp phúc thẩm, các bị cáo còn cung cấp các tình tiết giảm nhẹ mới, cụ thể: Bị cáo Nguyễn Xuân K cung cấp Đơn xác nhận của chính quyền địa phương thể hiện bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Bản thân bị cáo làm nghề lái xe thuê, không có việc thì đi phụ hái chôm chôm, măng cụt; bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang phải nuôi vợ và 02 con nhỏ (hai con sinh đôi năm 2021). Vợ bị cáo không có việc làm, hiện ở nhà chăm sóc 02 con còn nhỏ. Bị cáo Phan Thị Kim V1 cung cấp hồ sơ bệnh án thể hiện bị cáo đang bị bệnh ung thư, phải điều trị theo chỉ định của bác sỹ, hiện sức khỏe yếu nên thường xuyên phải đi khám và lấy thuốc uống cần có thời gian ở nhà để điều trị bệnh.

Qua xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy tuy các bị cáo đều đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc (năm 2016, năm 2019 và tháng 7/2021) nhưng đã chấp hành xong, nên được coi là chưa bị xử phạt hành chính và các bị cáo phạm tội trong trường hợp ít nghiêm trọng, đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải có hoàn cảnh khó khăn, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo, không cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà giao các bị cáo cho chính quyền địa phương để quản lý, giáo dục là cũng đủ nghiêm, việc cho các bị cáo hưởng án treo không trái với Điều 2 Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo để các bị cáo có cơ hội sửa chữa, ăn năn, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày

30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Do kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Xuân K, Phan Thị Kim V1; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2023/HS-ST ngày 10/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao.

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Xuân K 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo**. Thời gian thử thách là **01 (một) năm**, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Xử phạt: Bị cáo **Phan Thị Kim V1 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo**. Thời gian thử thách là **01 (một) năm**, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Xuân K, Phan Thị Kim V1 cho Ủy ban nhân dân xã E, thành phố O, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Các bị cáo đều bị xử phạt về tội “Đánh bạc”.

[3] Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân TP. Long Khánh (2);
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Long Khánh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an TP. Long Khánh;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an TP. Long Khánh;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. O;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai (PV06);
- UBND (phường Y; phường Y1; xã E), thành phố O, tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ sở giam giữ - Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán (3).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Hồng Hương